

**Phụ lục 01: TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT HỖ TRỢ ĐỐI VỚI CÂY TRỒNG TRỌT BỊ THIẾT HẠI DO BẢO SỐ 3 NĂM 2025**

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn vườn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn vườn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng			
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
	<b>TỔNG SỐ</b>	-	-	-	58,134	-	-	32,876	5,707	-	-	4,692	-	-	-	53,109	-	-	14,898	0,100	-	2,442	-	-	1,501,67	300,33	
1	Thôn Đăng Lâu	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	10,655	-	-	3,665	-	-	0,125	-	-	72,85	14,57	
1	Lưu Thị Gái																		0,050						0,25	0,05	
2	Lê Văn Thành																		0,750						3,75	0,75	
3	An Văn Quý														0,080				0,025						0,53	0,11	
4	An Thị Thủy														0,030										0,15	0,03	
5	Nguyễn Thị Minh														0,130										0,65	0,13	
6	Lưu Thị Xuyên														0,100										0,50	0,10	
7	Lê Thị Đào														-				0,050						0,25	0,05	
8	Lê Khắc Chúc														0,050										0,25	0,05	
9	Lê Văn Khánh														0,065										0,33	0,07	
10	Hoàng Thị Điềm														0,200										1,00	0,20	
11	Lê Văn Chung														0,050				0,200						1,25	0,25	
12	Lê Thị Loan														0,030										0,15	0,03	
13	Lê Văn Ngọc														0,070										0,35	0,07	
14	Trịnh Thị Hạnh														0,070										0,35	0,07	
15	Nguyễn Văn Minh														0,100										0,50	0,10	
16	Bùi Thị Huệ														0,089										0,45	0,09	
17	Phạm Văn Hiếu														0,050				0,025						0,38	0,08	

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			Tr đồng
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
18	An Văn Sơn														0,030			0,025								0,53	0,11
19	Đỗ Ngọc Thức														0,165											0,83	0,17
20	Nguyễn Bá Tuấn														0,450											2,25	0,45
21	Nguyễn Thị Tuyết														0,070						0,100					1,35	0,27
22	Nguyễn Thị Lịch														0,130											0,65	0,13
23	Nguyễn Thị Lương														0,200			0,050								1,25	0,25
24	Nguyễn Văn Ninh														0,130											0,65	0,13
25	Phùng Văn Tự														0,230			0,050								1,40	0,28
26	Nguyễn Đức Thành														0,217											1,08	0,22
27	Nguyễn Thị Hậu														0,123											0,62	0,12
28	Nguyễn Thị Linh														0,035											0,18	0,04
29	Nguyễn Thị Thịnh														-			0,025								0,13	0,03
30	Nguyễn Văn Đình														0,050											0,25	0,05
31	Nguyễn Văn Năm														0,250											1,25	0,25
32	Nguyễn Văn Thịnh														0,035											0,18	0,04
33	Nguyễn Xuân Mậu														0,050											0,25	0,05
34	Đỗ Văn Thắng														0,090											0,45	0,09
35	Nguyễn Xuân Cường														0,035											0,18	0,04
36	Nguyễn Văn Tâm														0,100											0,50	0,10
37	Lê Thị Nhân														0,080			0,050								0,65	0,13
38	Lê Văn Quân														0,200											1,00	0,20
39	Lê Văn Nở														0,150											0,75	0,15
40	Trịnh Văn Tuyển														0,225											1,13	0,23

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
41	Lê Đồng Mao														0,350										1,75	0,35
42	Phạm Thị Mạnh														0,100										0,50	0,10
43	Lê Văn Sơn														0,200		0,050								1,25	0,25
44	Nguyễn Thị Nhu														0,050										0,25	0,05
45	Lê Văn Thủy														0,130										0,65	0,13
46	Nguyễn Văn Đức														0,130										0,65	0,13
47	Nguyễn Văn Hiệp														0,270										1,35	0,27
48	Nguyễn Văn Sang														0,200										1,00	0,20
49	Lê Khắc Lới														0,230										1,15	0,23
50	Hoàng Văn Tuấn														0,100										0,50	0,10
51	Nguyễn Đức Ngà														0,560										2,80	0,56
52	Phạm Văn Hưng														0,150		0,200								1,75	0,35
53	Đặng Thị Tuyết														0,100		0,100								1,00	0,20
54	Phạm Đình Hùng														0,112		0,050								0,81	0,16
55	Lê Đồng Vinh														0,085		0,050								0,68	0,14
56	Trịnh Đăng Thi														0,130										0,65	0,13
57	Nguyễn Văn Nam														0,100										0,50	0,10
58	Nguyễn Đức Ngân														0,065										0,33	0,07
59	Lê Thị Nam														0,075										0,38	0,08
60	Trần Thị Thủy														0,050		0,015								0,33	0,07
61	An Văn Chúc														0,075										0,38	0,08
62	Nguyễn Văn Thao														-		0,400								2,00	0,40
63	Phạm Thị Lâm														0,100										0,50	0,10

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			Tr đồng
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
64	Nguyễn Văn Hà														0,100											0,50	<b>0,10</b>
65	Đặng Xuân Hồ														0,050											0,25	<b>0,05</b>
66	Bùi Xuân Toàn														0,075											0,38	<b>0,08</b>
67	Vô Văn Thái														0,200		0,050									1,25	<b>0,25</b>
68	Nguyễn Trọng Dũng														-		0,100									0,50	<b>0,10</b>
69	Hoàng Văn Hiếu														0,150											0,75	<b>0,15</b>
70	Lê Khắc Tuy														0,075											0,38	<b>0,08</b>
71	Trương Thị Nghi														0,100											0,50	<b>0,10</b>
72	Nguyễn Văn Quý														-		0,050									0,25	<b>0,05</b>
73	Nguyễn Văn Bích														0,250											1,25	<b>0,25</b>
74	Phạm Văn Huệ														0,125											0,63	<b>0,13</b>
75	Nguyễn Văn Nở														0,100											0,50	<b>0,10</b>
76	Phạm Đình Xuân														0,265											1,33	<b>0,27</b>
77	Trịnh Thị Luyến														0,130											0,65	<b>0,13</b>
78	Nguyễn Văn Ba														0,100											0,50	<b>0,10</b>
79	Nguyễn Hữu Huân														0,100											0,50	<b>0,10</b>
80	Phạm Đình Hải														-		0,150									0,75	<b>0,15</b>
81	Trần Văn Ngọc														0,400											2,00	<b>0,40</b>
82	Nguyễn Văn Phúc														-		0,050									0,25	<b>0,05</b>
83	Phùng Văn Tâm														0,100											0,50	<b>0,10</b>
84	Đỗ Văn Khởi														0,080											0,40	<b>0,08</b>
85	Phùng Văn Chử														0,065											0,33	<b>0,07</b>
86	Trình Đăng Hòa														0,130											0,65	<b>0,13</b>

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
87	Nguyễn Thị Đám														0,060										0,30	0,06
88	Lưu Thị Dung														0,030										0,15	0,03
89	Nguyễn Đức Quang														0,030										0,15	0,03
90	Nguyễn Văn Sơn														0,130										0,65	0,13
91	Nguyễn Đức Thọ														-		0,100								0,50	0,10
92	Nguyễn Thị Mão														0,090										0,45	0,09
93	Trịnh Bá Vũ														-		1,000								5,00	1,00
94	Nguyễn Văn Cảnh														0,130										0,65	0,13
95	Nguyễn Văn Văn														0,070										0,35	0,07
2	<b>Quần Ngọc</b>	-	-	-	1,355	-	-	0,350	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	17,05	3,41	
1	Nguyễn Công Toàn				0,050			0,050																	1,00	0,20
2	Nguyễn Công Tuyển				0,150			0,050																	2,00	0,40
3	Lê Khắc Nghiêm				0,150			0,100																	2,50	0,50
4	Lê Khắc Thân				0,100																				1,00	0,20
5	Lê Văn Liên				0,300																				3,00	0,60
6	Nguyễn Công Bảo				0,300																				3,00	0,60
7	Nguyễn Công Luân				0,100																				1,00	0,20
8	Nguyễn Hữu Thoại				0,050																				0,50	0,10
9	Trịnh Bá Chuyển				0,055																				0,55	0,11
10	Đỗ Thị Lễ				0,100																				1,00	0,20
11	Nguyễn Hữu Tuấn							0,150																	1,50	0,30
3	<b>Thôn Đội 4</b>	-	-	-	0,150	-	-	0,275	-	-	-	0,158	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	8,98	1,80
1	Dương Thị Hằng				0,150																				1,50	0,30

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
2	Lê Thị Tú							0,025																	0,25	0,05
3	Lê Xuân Thao							0,100																	1,00	0,20
4	Trần Xuân Hùng											0,150													4,50	0,90
5	Lê Đăng Nam							0,150				0,005													1,65	0,33
6	Lê Thị Hằng											0,003													0,08	0,02
4	<b>DIỆN TRẠCH</b>	-	-	-	-	-	-	<b>0,500</b>	-	-	-	<b>0,400</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	17,00	3,40
1	Nguyễn Văn Quân							0,200				0,200													8,00	1,60
2	Nguyễn Văn Thường											0,100													3,00	0,60
3	Vũ Thị Ninh							0,150																	1,50	0,30
4	Nguyễn Văn Sứ							0,150																	1,50	0,30
5	Bùi Văn Bảy											0,100													3,00	0,60
5	<b>THÔN DIỆN HÀO 2</b>	-	-	-	<b>8,730</b>	-	-	<b>0,280</b>	-	-	-	-	-	-	<b>2,210</b>	-	-	<b>0,455</b>	-	-	-	-	-	-	103,43	20,69
1	Lê Xuân Bình				0,165																				1,65	0,33
2	Phạm Ngọc Bình				0,060																				0,60	0,12
3	Lưu Thị Bình				0,110																				1,10	0,22
4	Hoàng Văn Bao				0,175																				1,75	0,35
5	Nguyễn Văn Ba				0,085																				0,85	0,17
6	Trần Thị Ngọc				0,125																				1,25	0,25
7	Lê Quang Trung				0,105																				1,05	0,21
8	Trần Đức Ban				0,070																				0,70	0,14
9	Lê Văn Bảy				0,060																				0,60	0,12
10	Đỗ Xuân Bể				0,115																				1,15	0,23
11	Nguyễn Đức Cảnh				0,060																				0,60	0,12

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích											Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích											Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày	Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)		Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Tr đồng	Tr đồng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
12	Lê Thị Cầu				0,105																						1,05	0,21
13	Nguyễn Khắc Cận				0,060																						1,38	0,28
14	Lê Đăng Kiên				0,110																						1,10	0,22
15	Phạm Văn Cường				0,105																						1,05	0,21
16	Lưu Đình Chương				0,060																						0,60	0,12
17	Lê Văn Hải																										0,30	0,06
18	Lê Văn Chiến																										0,30	0,06
19	Lê Văn Chiến T				0,060																						0,60	0,12
20	Nguyễn Đức Chính				0,105																						1,05	0,21
21	Nguyễn Văn Chính				0,080																						0,80	0,16
22	Nguyễn Thị Ngo																										0,30	0,06
23	Nguyễn Văn Cúc				0,145																						1,45	0,29
24	Lưu Hồng Dư																										0,53	0,11
25	Nguyễn Văn Dương				0,055																						0,55	0,11
26	Lê Văn Hoàn				0,125																						1,25	0,25
27	Lê Văn Dưỡng				0,105																						1,05	0,21
28	Lê Văn Dũng B				0,125																						1,25	0,25
29	Lê Văn Dũng				0,060																						0,60	0,12
30	Nguyễn Thái Dũng				0,075																						0,75	0,15
31	Phạm Đình Duy				0,105																						1,05	0,21
32	Hoàng Văn Kiên				0,115																						1,15	0,23
33	Lưu Hùng Đăng				0,140																						1,40	0,28
34	Lê Văn Đường				0,105																						1,05	0,21

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ					
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)		
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			Tr đồng	Tr đồng
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
35	Phạm Đình Hải				0,090																					0,90	0,18	
36	Lê Đăng Cảnh														0,105												0,53	0,11
37	Vũ Thị Tuyết														0,060												0,30	0,06
38	Đỗ Văn Hải				0,090																						0,90	0,18
39	Lê Đăng Phở				0,080																						0,80	0,16
40	Phạm Đình Hậu				0,125																						1,25	0,25
41	Phạm Đình Hược				0,105																						1,05	0,21
42	Đỗ Xuân Hùng				0,105																						1,05	0,21
43	Nguyễn Thái Hùng				0,145																						1,45	0,29
44	Nguyễn Văn Hùng				0,125																						1,25	0,25
45	Phạm Xuân Hùng				0,125																						1,25	0,25
46	Lê Mạnh Hùng				0,060																						0,60	0,12
47	Nguyễn Thị Toàn				0,160																						1,60	0,32
48	Bùi Trí Hùng				0,065																						0,65	0,13
49	Lê Văn Hùng														0,070												0,35	0,07
50	Hoàng Văn Hiệu				0,105																						1,05	0,21
51	Lê Thị Hợp				0,065																						0,65	0,13
52	Đỗ Mạnh Hưng				0,065																						0,65	0,13
53	Lê Đăng Hoàn				0,065																						0,65	0,13
54	Phạm Hùng Hoàn														0,105												0,53	0,11
55	Phạm Đình Hồng														0,080												0,40	0,08
56	Phạm Đình Hòa				0,040																						0,40	0,08
57	Lưu Đình Hòa				0,100																						1,00	0,20

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			Tr đồng
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
58	Vũ Hùng Hòa				0,040																					0,40	0,08
59	Hoàng Văn Lâm				0,120																					1,20	0,24
60	Huỳnh Thanh Lâm				0,080																					0,80	0,16
61	Trình Thị Lương				0,130																					1,30	0,26
62	Lưu Thị Lan				0,080																					0,80	0,16
63	Lê Thị Lanh				0,085																					0,85	0,17
64	Hoàng Văn Sản				0,060																					0,60	0,12
65	Lê Đăng Sản				0,080																					0,80	0,16
66	Lê Xuân Sang				0,080																					0,80	0,16
67	Lê Xuân Sản				0,100																					1,00	0,20
68	Lê Thị Sớ				0,085																					0,85	0,17
69	Lê Anh Tư				0,100																					1,00	0,20
70	Phạm Đình Tâm				0,125																					1,25	0,25
71	Nguyễn Ngọc Tâm				0,105																					1,05	0,21
72	Lê Thị Tâm				0,070																					0,70	0,14
73	Nguyễn Văn Tương				0,100																					1,00	0,20
74	Lê Văn Thông				0,080																					0,80	0,16
75	Nguyễn Văn Thơ				0,060																					0,60	0,12
76	Bùi Trí Thành				0,100																					1,00	0,20
77	Hoàng Văn Thọ				0,105																					1,05	0,21
78	Đỗ Trọng Thủy				0,055																					0,55	0,11
79	Lê Thị Thúy				0,125																					1,25	0,25
80	Nguyễn Văn Thu				0,125																					1,25	0,25

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			
(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng		
81	Trịnh Thị Hoa			0,100																					1,00	0,20	
82	Lê Văn Ty			0,095																						0,95	0,19
83	Hoàng Văn Tư			0,155																						1,55	0,31
84	Nguyễn Sỹ Tuấn			0,145																						1,45	0,29
85	Lưu Hữu Tuấn			0,105																						1,05	0,21
86	Lê Đăng Tuất			0,125																						1,25	0,25
87	Trần Văn Sớm														0,105											0,53	0,11
88	Lê Viết Tinh														0,100											0,50	0,10
89	Bùi Trí Tâm														0,085											0,43	0,09
90	Nguyễn Mậu Tài														0,105											0,53	0,11
91	Lê Thị Hiền														0,105											0,53	0,11
92	Đỗ Xuân Thọ														0,040											0,20	0,04
93	Lê Văn Thức														0,080											0,40	0,08
94	Lưu Hùng Thịnh														0,080											0,40	0,08
95	Hoàng Văn Thuận														0,085											0,43	0,09
96	Lương Thị Quý														0,105											0,53	0,11
97	Vũ Huy Trung														0,105											0,53	0,11
98	Lê Thị Lý														0,275											1,38	0,28
99	Đỗ Trọng Thọ														0,060											0,30	0,06
100	Lê Văn Minh Lý			0,400																						4,00	0,80
101	Lê Văn Tuyên			0,125																						1,25	0,25
102	Nguyễn Ngọc Tám			0,095																						0,95	0,19
103	Trần Xuân Quế						0,280																			2,80	0,56

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
104	Lê Đăng Trung				0,105																				1,05	0,21
105	Nguyễn Mậu Trọng																	0,300							1,50	0,30
106	Nguyễn Văn Hòa				0,160																				1,60	0,32
107	Lê Văn Hòa														0,105										0,53	0,11
108	Nguyễn Sỹ Huân				0,025																				0,25	0,05
109	Phạm Đình Huy				0,070																				0,70	0,14
110	Phạm Đình Khương														0,070										0,35	0,07
111	Lưu Thị Khuyên				0,080																				0,80	0,16
112	Lê Thị Phương				0,170																				1,70	0,34
6	<b>THÔN HỒNG SƠN</b>	-	-	-	-	-	-	0,240	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0,135	-	-	-	-	-	-	3,08	0,62
1	Lê Xuân Tuấn							0,025																	0,25	0,05
2	Lê Xuân Táo							0,025																	0,25	0,05
3	Hà Đình Tính							0,030																	0,30	0,06
4	Trịnh Vinh Thành							0,050																	0,50	0,10
5	Lê Xuân Hiếu							0,050																	0,50	0,10
6	Lưu Đình Bình							0,060																	0,60	0,12
7	Trịnh Thị Khanh																	0,070							0,35	0,07
8	Trịnh Thị Lan																	0,065							0,33	0,07
7	<b>THÔN HỢP THÀNH</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	7,50	1,50
1	Hà Minh Thuận																								7,50	1,50
8	<b>THÔN THỌ LÂM</b>	-	-	-	1,471	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	14,71	2,94
1	Lê Đức Phùng				0,050																				0,50	0,10
2	Ô Thành Văn				0,060																				0,60	0,12

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
3	Nguyễn Thị Hên				0,060																				0,60	0,12
4	Nguyễn Văn Hùng				0,060																				0,60	0,12
5	Phạm Văn Linh				0,050																				0,50	0,10
6	Trần Văn Sứ				0,080																				0,80	0,16
7	Trần Minh Thực				0,060																				0,60	0,12
8	Hoàng Văn Minh				0,050																				0,50	0,10
9	Lê Thị Diên				0,050																				0,50	0,10
10	Nguyễn Văn Bảo				0,075																				0,75	0,15
11	Ngô Văn Thắng				0,050																				0,50	0,10
12	Ngô Văn Lan				0,064																				0,64	0,13
13	Trịnh Bá Chấn				0,064																				0,64	0,13
14	Lê Xuân Thực Thủy				0,064																				0,64	0,13
15	Trịnh Bá Quý				0,064																				0,64	0,13
16	Nguyễn Trọng Sự				0,050																				0,50	0,10
17	Tiến + Dũng Hiền				0,060																				0,60	0,12
18	Nguyễn Mậu Nghĩa				0,090																				0,90	0,18
19	Lưu Hữu Bang				0,050																				0,50	0,10
20	Phạm Văn Sơn				0,025																				0,25	0,05
21	Lê Văn Dũng				0,035																				0,35	0,07
22	Lê Xuân Tuyến				0,050																				0,50	0,10
23	Hoàng Văn Xuân				0,100																				1,00	0,20
24	Bùi Trí Vê				0,025																				0,25	0,05
25	Lê Thế Lâm				0,050																				0,50	0,10

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
28	Phạm Thị Hải	-	-	-	0,035	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0,35	0,07
9	<b>THÔN DIỄN HÀO</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	6,350	-	-	-	-	-	-	-	-	-	31,75	6,35
1	Lê Văn Quý														0,125										0,63	0,13
2	Nguyễn Đình Thanh														0,100										0,50	0,10
3	Phạm Đình Thứ														0,150										0,75	0,15
4	Lê Đăng Lộc														0,110										0,55	0,11
5	Lê Văn Trung														0,080										0,40	0,08
6	Lê Văn Thực														0,100										0,50	0,10
7	Bùi Trí Vo														0,075										0,38	0,08
8	Lê Văn Hải														0,130										0,65	0,13
9	Hoàng Mạnh Nghĩa														0,055										0,28	0,06
10	Lê Đăng Minh														0,080										0,40	0,08
11	Trần Xuân Long														0,100										0,50	0,10
12	Lê Văn Tùng														0,170										0,85	0,17
13	Lê Văn Vy														0,090										0,45	0,09
14	Ngô Thị Đường														0,075										0,38	0,08
15	Phạm Đình Tôn														0,075										0,38	0,08
16	Hoàng Quốc Ba														0,140										0,70	0,14
17	Lưu Thị Thảo														0,090										0,45	0,09
18	Lê Văn Mạnh														0,055										0,28	0,06
19	Hoàng Văn Mão														0,100										0,50	0,10
20	Lưu Hữu Luận														0,065										0,33	0,07
21	Lưu Thị Lê														0,090										0,45	0,09

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
22	Lưu Đình Hai													0,150											0,75	0,15
23	Lê Đăng Quý													0,110											0,55	0,11
24	Lê Thị Hoa													0,120											0,60	0,12
25	Hoàng Quốc Hội													0,120											0,60	0,12
26	Hoàng Quốc Hiệu													0,100											0,50	0,10
27	Lưu Hữu Minh													0,055											0,28	0,06
28	Lê Thế Long													0,055											0,28	0,06
29	Phạm Ngọc Tuấn													0,150											0,75	0,15
30	Lê Văn Lai													0,080											0,40	0,08
31	Lưu Đình Thành													0,080											0,40	0,08
32	Nguyễn Văn Long													0,090											0,45	0,09
33	Lê Văn Thực													0,100											0,50	0,10
34	Hoàng Mạnh Hợp													0,200											1,00	0,20
35	Lê Thế Hoa													0,100											0,50	0,10
36	Hoàng Văn Hợp													0,130											0,65	0,13
37	Trần Văn Thanh													0,100											0,50	0,10
38	Lê Văn Tiêu													0,150											0,75	0,15
39	Lê Thị Chung													0,080											0,40	0,08
40	Lê Văn Quang													0,060											0,30	0,06
41	Lưu Đình Ứng													0,100											0,50	0,10
42	Phạm Văn Hào													0,110											0,55	0,11
43	Lê Thị Lý													0,090											0,45	0,09
44	Hoàng Thị Nhung													0,100											0,50	0,10

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
45	Hoàng Việt Sơn														0,080										0,40	0,08
46	Hoàng Việt Long														0,100										0,50	0,10
47	Lưu Công Tăng														0,150										0,75	0,15
48	Phạm Đình Sóng														0,100										0,50	0,10
49	Phạm Ngọc Hòa														0,060										0,30	0,06
50	Hoàng Việt Hòa														0,130										0,65	0,13
51	Đặng Thế Huy														0,090										0,45	0,09
52	Lưu Anh Tài														0,110										0,55	0,11
53	Nguyễn Mạnh Huân														0,100										0,50	0,10
54	Hoàng Thị Mát														0,130										0,65	0,13
55	Lê Minh Nam														0,130										0,65	0,13
56	Lê Thế Lâm														0,090										0,45	0,09
57	Phạm Thị Khước														0,150										0,75	0,15
58	Lưu Hữu Quý														0,110										0,55	0,11
59	Nguyễn Xuân Tư														0,110										0,55	0,11
60	Lưu Đình Bảy														0,060										0,30	0,06
61	Lê Bá Tiến														0,050										0,25	0,05
62	Lưu Đình Tâm														0,070										0,35	0,07
63	Hoàng Văn Sáu														0,045										0,23	0,05
10	<b>TÂN PHÚC</b>	-	-	-	2,391	-	-	0,125	-	-	-	0,030	-	-	-	1,232	-	-	0,200	-	-	0,025	-	-	33,47	6,69
1	Hoàng Văn Kiều				0,110																				1,10	0,22
2	Cao Văn Tâm				0,060																				0,60	0,12
3	Phạm Văn Đại				0,052																				0,52	0,10

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			Tr đồng
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
4	Hoàng Đình Tường														0,045											0,23	0,05
5	Hoàng Đình Thu														0,093											0,47	0,09
6	Lê Hồng Lâm														0,078											0,39	0,08
7	Lê Thị Liên				0,055																					0,55	0,11
8	Trịnh Vinh Hòa				0,056																					0,56	0,11
9	Phạm Văn Dũng														0,075											0,38	0,08
10	Trịnh Ngọc Tinh				0,050										0,050											0,75	0,15
11	Hoàng Văn Nhâm														0,085											0,43	0,09
12	Hoàng Văn Sáu				0,075																				0,75	0,15	
13	Lê Đức Tài				0,053										0,053											0,80	0,16
14	Lê Thị Ninh														0,065											0,33	0,07
15	Trịnh Văn Bình														0,037											0,19	0,04
16	Tạ Đức Trai														0,027											0,14	0,03
17	Lê Vũ Bảo																			0,025					0,25	0,05	
18	Nguyễn Văn Lộc				0,097																				0,97	0,19	
19	Lê Văn Lang														0,073										0,37	0,07	
20	Phạm Văn Thiên				0,068		0,075																		1,43	0,29	
21	Đỗ Trọng Dung				0,110		0,050																		1,60	0,32	
22	Đỗ Trọng Dung Vui				0,029																				0,29	0,06	
23	Trịnh Vinh Minh				0,053																				0,53	0,11	
24	Lê Thị Đạt				0,104																				1,04	0,21	
25	Trịnh Vinh Luân				0,105																				1,05	0,21	
26	Đỗ Thị Hòa				0,076																				0,76	0,15	

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
27	Lưu Thị Thủy				0,075																				0,75	0,15
28	Phạm Thị Thuyết				0,109																				1,09	0,22
29	Lê Thị Nghin				0,141																				1,41	0,28
30	Lưu Đình Huấn				0,150													0,100							2,00	0,40
31	Lê Văn Ngọc														0,079										0,39	0,08
32	Hoàng Thị Nu														0,044										0,22	0,04
33	Phạm Văn Thi				0,051						0,030														1,41	0,28
34	Đỗ Trọng Thú				0,025																				0,25	0,05
35	Lưu Đình Bình				0,053										0,033										0,70	0,14
36	Hoàng Văn Quang				0,053										0,050										0,78	0,16
37	Nguyễn Văn Nhân				0,102																				1,02	0,20
38	Trịnh Vinh Thuận														0,075										0,38	0,08
39	Lê Văn Hoi				0,101																				1,01	0,20
40	Hoàng Văn Trần														0,048										0,24	0,05
41	Hoàng Văn Thu														0,051										0,26	0,05
42	Hoàng Văn Lưu														0,048										0,24	0,05
43	Kiều Văn Thuận				0,053																				0,53	0,11
44	Hoàng Văn Bảy				0,051																				0,51	0,10
45	Hoàng Văn Duyên				0,087										0,043			0,100							1,58	0,32
46	Lê Văn Tá														0,080										0,40	0,08
47	Trịnh Thị Bình				0,090																				0,90	0,18
48	Trịnh Văn Thức				0,100																				1,00	0,20
11	<b>Bàn Thạch 2</b>	-	-	-	<b>8,705</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	87,05	17,41

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ					
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)		
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			Tr đồng	Tr đồng
1	Lê Thị Mùi				0,186																						1,86	0,37
2	Lê Thị Sen				0,112																						1,12	0,22
3	Lê Huy Hai				0,075																						0,75	0,15
4	Lê Đình Phương				0,040																						0,40	0,08
5	Lê Văn Hải				0,042																						0,42	0,08
6	Đỗ Thị Sói				0,101																						1,01	0,20
7	Lê Thị Lý				0,176																						1,76	0,35
8	Lê Thị Vân				0,110																						1,10	0,22
9	Hà Văn Nhung				0,174																						1,74	0,35
10	Lê Văn Chiển				0,054																						0,54	0,11
11	Hà Văn Tám				0,078																						0,78	0,16
12	Lê Đình Nam				0,133																						1,33	0,27
13	Lê Công Hoa				0,214																						2,14	0,43
14	Lê Văn Huấn				0,012																						0,12	0,02
15	Lê Huy Hợp				0,124																						1,24	0,25
16	Nguyễn Hữu Long				0,108																						1,08	0,22
17	Đặng Thị Hằng				0,185																						1,85	0,37
18	Lê Quý Ngọc				0,168																						1,68	0,34
19	Lê Quý Mao				0,040																						0,40	0,08
20	Nguyễn Thị Vui				0,078																						0,78	0,16
21	Lê Quốc Bảy				0,113																						1,13	0,23
22	Lê Văn Túy				0,086																						0,86	0,17
23	Lê Thị Tình				0,115																						1,15	0,23

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích											Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích											Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày	Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)		Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Tr đồng	Tr đồng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
24	Lê Huy Chung				0,127																					1,27	0,25	
25	Lê Đình Phúc				0,182																					1,82	0,36	
26	Lê Thị Tú				0,145																					1,45	0,29	
27	Lê Thị Nhân				0,045																					0,45	0,09	
28	Lê Thị Truyền				0,121																					1,21	0,24	
29	Lê Thị Nhung				0,200																					2,00	0,40	
30	Lê Văn Thiệu				0,195																					1,95	0,39	
31	Lê Văn Quy				0,125																					1,25	0,25	
32	Lê Thị Đào				0,197																					1,97	0,39	
33	Đỗ Văn Tiếp				0,138																					1,38	0,28	
34	Lê Thị Việt				0,075																					0,75	0,15	
35	Đỗ Thị Lễ				0,131																					1,31	0,26	
36	Trần Văn Hùng				0,164																					1,64	0,33	
37	Lê Thị Nguyên				0,138																					1,38	0,28	
38	Lê Văn Hải				0,132																					1,32	0,26	
39	Lê Văn Sơn				0,111																					1,11	0,22	
40	Đỗ Văn Thế				0,362																					3,62	0,72	
41	Lê Thị Hiền				0,138																					1,38	0,28	
42	Đỗ Thị Thuận				0,131																					1,31	0,26	
43	Lê Thị Độ				0,100																					1,00	0,20	
44	Lê Văn Thắng				0,177																					1,77	0,35	
45	Lê Thị Đức				0,105																					1,05	0,21	
46	Lê Thị Nhân				0,105																					1,05	0,21	

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
47	Lê Đình Vê				0,092																				0,92	0,18
48	Đỗ Thị Ân				0,122																				1,22	0,24
49	Lê Văn Tám				0,080																				0,80	0,16
50	Lê Văn Thế H				0,118																				1,18	0,24
51	Lê Văn Nghĩa				0,090																				0,90	0,18
52	Lê Văn Chung				0,090																				0,90	0,18
53	Lê Văn Sáu				0,134																				1,34	0,27
54	Đỗ Văn Thìn				0,090																				0,90	0,18
55	Đỗ Việt Dũng				0,250																				2,50	0,50
56	Tổng Thị Dội				0,147																				1,47	0,29
57	Lê Công Vọng				0,106																				1,06	0,21
58	Đỗ Thị Thai				0,096																				0,96	0,19
59	Lê Văn Bình				0,050																				0,50	0,10
60	Lê Văn Dần				0,204																				2,04	0,41
61	Lê Doãn Uyên				0,151																				1,51	0,30
62	Lê Trọng Thức				0,111																				1,11	0,22
63	Lê Thị Khang				0,151																				1,51	0,30
64	Lê Công Đào				0,211																				2,11	0,42
65	Lê Thị Ứng				0,050																				0,50	0,10
66	Lê Thị Thanh				0,100																				1,00	0,20
67	Lê Đình Kiều				0,400																				4,00	0,80
12	THÔN BA NGỌC	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2,450	-	-	-	-	-	-	-	-	-	12,25	2,45
1	Lê Văn Hợp														0,050										0,25	0,05

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng			
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
2	Nguyễn Văn Sự														0,100											0,50	0,10
3	Phạm Văn Liên														0,100											0,50	0,10
4	Lang Văn Hoa														0,100											0,50	0,10
5	Lê Văn Tiều														0,150											0,75	0,15
6	Lê Văn Chung														0,150											0,75	0,15
7	Lê Văn Thái														0,150											0,75	0,15
8	Phạm Văn Minh														0,050											0,25	0,05
9	Lê Văn Nhâm														0,150											0,75	0,15
10	Lê Văn Toàn														0,050											0,25	0,05
11	Bùi Văn Bảy														0,050											0,25	0,05
12	Lê Văn Thương														0,100											0,50	0,10
13	Lê Văn Tiền														0,050											0,25	0,05
14	Lê Văn Lũng														0,050											0,25	0,05
15	Lê Văn Bảy														0,050											0,25	0,05
16	Quách Văn Bảy														0,030											0,15	0,03
17	Lê Văn Gia														0,050											0,25	0,05
18	Lê Văn Thương														0,100											0,50	0,10
19	Phạm Văn Hiệp														0,100											0,50	0,10
20	Lê Văn Hàng														0,030											0,15	0,03
21	Lê Văn Hiện														0,050											0,25	0,05
22	Bùi Văn Bảy														0,050											0,25	0,05
23	Quách Văn Sự														0,030											0,15	0,03
24	Bùi Thị Thảo														0,030											0,15	0,03

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu đồng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu đồng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu đồng ở giai đoạn được khai thác vật	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu đồng			
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
25	Lê Văn Hùng														0,030											0,15	0,03
26	Lê Xuân Hồ														0,050											0,25	0,05
27	Lê Văn Tiến														0,100											0,50	0,10
28	Trương Thị Xoan														0,100											0,50	0,10
29	Quách Văn Lán														0,100											0,50	0,10
30	Quách Văn Vinh														0,100											0,50	0,10
31	Trương Thị Sỏ														0,100											0,50	0,10
32	Phạm Văn Đức														0,050											0,25	0,05
13	<b>THÔN LÀNG SUNG</b>	-	-	-	<b>2,800</b>	-	-	<b>0,400</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	32,00	<b>6,40</b>	
1	Bùi Văn Năm							0,100																		1,00	0,20
2	Bùi Văn Thái				0,100																					1,00	0,20
3	Bùi Xuân Văn				-			0,100																		1,00	0,20
4	Bùi Văn Sửu				0,100			0,050																		1,50	0,30
5	Lê Thị Đoạt				0,100			0,050																		1,50	0,30
6	Lê Văn Đăng				-			0,050																		0,50	0,10
7	Hà Thị Hương				0,050																					0,50	0,10
8	Hà Thị Thom				0,050																					0,50	0,10
9	Hà Văn Trường				0,050																					0,50	0,10
10	Bùi Văn Dung				0,100			0,050																		1,50	0,30
11	Phạm Văn Minh				0,100																					1,00	0,20
12	Bùi Văn Chung				0,100																					1,00	0,20
13	Bùi Việt Cường				0,100																					1,00	0,20
14	Bùi Văn Thủy				0,150																					1,50	0,30

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích											Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích											Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày	Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)		Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Tr đồng	Tr đồng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
15	Bùi Văn Công				0,100																					1,00	0,20	
16	Bùi Văn Thắng				0,100																					1,00	0,20	
17	Đình Thị Gan				0,100																					1,00	0,20	
18	Bùi Văn Nương				0,150																					1,50	0,30	
19	Bùi Xuân Nhất				0,100																					1,00	0,20	
20	Hà Văn Bảo				0,050																					0,50	0,10	
21	Hà Văn Thúc				0,250																					2,50	0,50	
22	Hà Văn Thường				0,150																					1,50	0,30	
23	Hà Văn Vang				0,200																					2,00	0,40	
24	Bùi Văn Nương				0,100																					1,00	0,20	
25	Bùi Văn Thảo				0,100																					1,00	0,20	
26	Bùi Văn Thư				0,150																					1,50	0,30	
27	Bùi Văn Dũng				0,100																					1,00	0,20	
28	Lê Văn Hanh				0,050																					0,50	0,10	
29	Hà Thị Tinh				0,100																					1,00	0,20	
14	<b>LÀNG PHEO</b>	-	-	-	<b>0,170</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	<b>0,690</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	5,15	1,03	
1	Lê Văn Bốn				0,020																					0,20	0,04	
2	Trương Văn Thanh														0,025											0,13	0,03	
3	Bùi Văn Mão				0,050																					0,50	0,10	
4	Trương Văn Nhâm														0,015											0,08	0,02	
5	Lương Thị Lương				0,050																					0,50	0,10	
6	Hà Văn Thiệp														0,040											0,20	0,04	
7	Lê Văn Dục				0,050																					0,50	0,10	

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
8	Quách Văn Năm														0,050										0,25	0,05
9	Phạm Văn Hiến														0,060										0,30	0,06
10	Hà Công Minh														0,250										1,25	0,25
11	Phạm Văn Điền														0,100										0,50	0,10
12	Hà Văn Chung														0,150										0,75	0,15
15	<b>BÀN LAI</b>	-	-	-	-	-	1,100	-	-	-	-	-	-	-	0,635	-	-	0,600	-	-	-	-	-	-	17,18	3,44
1	Phạm Văn Dương														0,100		0,250								1,75	0,35
2	Phạm Văn Gia															0,150									0,75	0,15
3	Lê Văn Chính														0,200										1,00	0,20
4	Bùi Thị Hoa														0,100										0,50	0,10
5	Lê Văn Lý						0,750																		7,50	1,50
6	Bùi Văn Năm						0,250																		2,50	0,50
7	Bùi Thị Hoan														0,100		0,100								1,00	0,20
8	Lê Văn Tiền														0,035		0,100								0,68	0,14
9	Trương Quốc Huỳnh														0,100										0,50	0,10
10	Trịnh Vinh Lập						0,100																		1,00	0,20
16	<b>CỬA TRÁT</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0,340	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1,70	0,34
1	Lê Minh Sơn														0,070										0,35	0,07
2	Phạm Văn Bảy														0,100										0,50	0,10
3	Phạm Văn Tài														0,040										0,20	0,04
4	Nguyễn Văn Dũng														0,080										0,40	0,08
5	Phạm Văn Chiếu														0,050										0,25	0,05
17	<b>ĐỒNG CỐC</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1,582	-	-	1,918	-	-	0,073	-	-	-	18,22	3,64

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
1	Phạm Đức Ái																								0,38	0,08
2	Trương Văn Dũng																								0,12	0,02
3	Phạm Quốc Việt														0,034										0,34	0,07
4	Lê Thị Thanh																								0,67	0,13
5	Ngân Thị ứng														0,012										0,13	0,03
6	Bùi Văn Hiền														0,050										0,25	0,05
7	Phạm Văn Tuất																								0,38	0,08
8	Lê Văn Lua														0,033										0,64	0,13
9	Bùi Văn Thân														0,050										0,25	0,05
10	Bùi Văn Hiệp														0,150										1,00	0,20
11	Phạm Thái Hồng																								0,23	0,05
12	Hà Văn Tính																								0,22	0,04
13	Phạm Văn Quân																							0,037	0,37	0,07
14	Bùi Ngọc Liên																								0,61	0,12
15	Bùi Công Nhân																								0,13	0,03
16	Phạm Văn Tinh																								1,15	0,23
17	Bùi Thị Thế														0,033										0,47	0,09
18	Phạm Văn Tinh														0,100										0,64	0,13
19	Bùi Văn Hùng														-										0,25	0,05
20	Lê Văn Thiết														-										0,38	0,08
21	Lê Văn Dân														0,023										0,46	0,09
22	Lê Thị Thám														0,037										0,18	0,04
23	Phạm Thị Cù														0,100										0,50	0,10

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích											Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích											Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày	Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)		Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Tr đồng	Tr đồng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
24	Bùi Văn Viên																									0,18	0,04	
25	Trịnh ĐạoThùy													0,034												0,42	0,08	
26	Ngô Văn Dung													0,130												0,65	0,13	
27	Trịnh Đạo Quý																									0,50	0,10	
28	Ngô Văn Hùng																									0,50	0,10	
29	Ngô Văn Hậu																									0,70	0,14	
30	Bùi Văn Bằng																									1,25	0,25	
31	Nguyễn Văn Lợi																									0,75	0,15	
32	Lê Ngọc Hữu																									1,22	0,24	
33	Lê Ngọc Long																									0,48	0,10	
34	Phạm Văn Dự																									0,42	0,08	
35	Phạm Văn Tinh																									0,18	0,04	
36	Phạm Hồng Thân																									0,18	0,04	
37	Vi Văn Chung																									0,18	0,04	
38	Phạm Văn Mười																									0,90	0,18	
18	<b>THÔN 12</b>	-	-	-	<b>0,050</b>	-	-	<b>0,100</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1,50	0,30		
1	Lê Quang Ái				0,050			0,100																		1,50	0,30	
19	<b>LÀNG BÀI</b>	-	-	-	<b>0,030</b>	-	-	<b>0,880</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	9,10	1,82		
1	Nguyễn Thị Chín							0,050																		0,50	0,10	
2	Bùi Văn Thọ							0,040																		0,40	0,08	
3	Hà Công Sơn							0,040																		0,40	0,08	
4	Lê Văn Linh							0,040																		0,40	0,08	
5	Lê Chí Minh							0,050																		0,50	0,10	

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
6	Phạm Xuân Kỳ							0,050																	0,50	0,10
7	Phạm Thị Thu							0,130																	1,30	0,26
8	Lê Văn Hưng							0,250																	2,50	0,50
9	Lê Văn Dung							0,080																	0,80	0,16
10	Phạm Văn Cường							0,050																	0,50	0,10
11	Phạm Thị Soan				0,030			-																	0,30	0,06
12	Lê Văn Độ							0,100																	1,00	0,20
20	<b>THÔN ĐỘI 3</b>	-	-	-	-	-	-	<b>1,100</b>	-	-	-	<b>0,500</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	26,00	5,20
1	Lê Văn Quang							1,000																	10,00	2,00
2	Nguyễn Toàn											0,500													15,00	3,00
3	Trịnh Văn Thủy							0,100																	1,00	0,20
21	<b>ĐỒNG LƯƠNG</b>	-	-	-	<b>0,050</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0,50	0,10
1	Phạm Thị Hoàng				0,050																				0,50	0,10
22	<b>ĐÁ DỪNG</b>	-	-	-	<b>0,385</b>	-	-	<b>1,080</b>	-	-	-	<b>0,100</b>	-	-	-	<b>0,070</b>	-	-	<b>3,750</b>	-	-	<b>0,910</b>	-	-	45,85	9,17
1	Lục Thị Hoa							0,050																	1,35	0,27
2	Nguyễn Văn Hưng				0,085			0,130																	2,15	0,43
3	Lê Thanh Mát							0,250																	2,50	0,50
4	Nguyễn Văn Chung																		0,300					0,100	2,50	0,50
5	Đình Văn Trình																		0,200					0,350	4,50	0,90
6	Bùi Thị Nga				0,100														0,500						3,50	0,70
7	Lê Thị Đoàn																		0,650						3,25	0,65
8	Nguyễn Hữu Nhung																						0,050		0,50	0,10
9	Lê Thị Luyến																		0,100						0,50	0,10

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích											Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích											Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn vườn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày	Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)		Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn vườn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Tr đồng	Tr đồng				
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
10	Nguyễn Đức Hợi														0,070											0,35	0,07	
11	Ngô Khắc Dũng																	0,450								2,25	0,45	
12	Lê Trọng Nhất																	0,500			0,150					4,00	0,80	
13	Nguyễn Văn Lực																	0,350								1,75	0,35	
14	Phan Thị Bình																				0,200					2,00	0,40	
15	Lê Thị Hóa																	0,200								1,00	0,20	
16	Lê Văn Thực			0,100			0,050														0,050					2,00	0,40	
17	Lê Văn Hiện			0,100			0,100																			2,00	0,40	
18	Nguyễn Văn Dũng										0,100							0,350								4,75	0,95	
19	Lê Đình Hà						0,200																			2,00	0,40	
20	Lê Đình Long						0,100																			1,00	0,20	
21	Lê Xuân Lâm						0,100																			1,00	0,20	
22	Hà Văn Thanh						0,100																			1,00	0,20	
23	<b>XUÂN TÂM</b>	-	-	-	-	-	<b>0,205</b>	-	-	-	-	-	-	-	<b>1,765</b>	-	-	<b>0,545</b>	-	-	-	-	-	-	-	13,60	2,72	
1	Bùi Văn Quy														0,230											1,15	0,23	
2	Bùi Văn Thuộc														0,250			0,135								1,93	0,39	
3	Bùi Văn Sáu														0,150			0,030								0,90	0,18	
4	Bùi Văn Chính						0,075								0,100											1,25	0,25	
5	Trình Ngọc Thắng														0,120											0,60	0,12	
6	Bùi Văn Nghĩa														0,050											0,25	0,05	
7	Bùi Văn Đoàn														0,070											0,35	0,07	

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
8	Bùi Văn Thiết														0,090										0,45	0,09
9	Lê Ngọc Cường							0,080							0,040										1,00	0,20
10	Hà Thị Cảnh														0,110										0,55	0,11
11	Bùi Văn Phúc														0,200										1,00	0,20
12	Bùi Thị Cúc														0,075										0,38	0,08
13	Bùi Xuân Nhật														0,080										0,40	0,08
14	Vũ Thị Hòa							0,050																	0,50	0,10
15	Bùi Ngọc Đương																0,050								0,25	0,05
16	Trần Quang Khoái																0,080								0,40	0,08
17	Bùi Văn Hựu																0,100								0,50	0,10
18	Bùi Thị Dũng																0,075								0,38	0,08
19	Bùi Văn Hợi														0,150			0,075							1,13	0,23
20	Bùi Thị Hiền														0,050										0,25	0,05
24	<b>THÔN 11</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	<b>0,450</b>	-	-	<b>0,100</b>	-	-	<b>0,250</b>	-	-	5,25	<b>1,05</b>	
1	Lê Thị Hạnh																0,100								0,50	0,10
2	Lê Thị Phương														0,150										0,75	0,15
3	Đỗ Xuân Hà														0,250										1,25	0,25
4	Hồ Bá Nghĩa														0,050										0,25	0,05
5	Trịnh Thị Xê																			0,250					2,50	0,50
25	<b>THÔN 6</b>	-	-	-	-	-	-	<b>1,540</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	<b>0,275</b>	-	-	-	-	-	-	24,48	<b>4,90</b>	
1	Vũ Văn Lai																0,075								0,38	0,08

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
2	Nguyễn Văn Thao																								0,38	0,08
3	Lê Văn Quý																								0,63	0,13
4	Nguyễn Huy Long							0,100																	1,50	0,30
5	Nguyễn Huy Việt							0,100																	1,50	0,30
6	Lê Văn bá							0,300																	4,50	0,90
7	Lê Ngọc Trung							0,060																	0,90	0,18
8	Đình Viết Thành							0,100																	1,50	0,30
9	Nguyễn Huy Hữu							0,100																	1,50	0,30
10	Lê Văn hải							0,100																	1,50	0,30
11	Nguyễn Thị Mai							0,200																	3,00	0,60
12	Đình Viết Tâm							0,100																	1,50	0,30
13	Nguyễn Huy Hùng							0,050																	0,75	0,15
14	Lê Văn Dung							0,080																	1,20	0,24
15	Nguyễn Viết Hùng							0,050																	0,75	0,15
16	Lê Ngọc Hiếu							0,200																	3,00	0,60
26	<b>THÔN 5 (SV)</b>	-	-	-	<b>0,135</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	<b>0,300</b>	-	-	-	-	-	2,85	<b>0,57</b>	
18	Bùi Văn Hoan				0,040																				0,40	0,08
19	Bùi Văn Sinh				0,060																				0,60	0,12
20	Bùi Thị Thân				0,035																				0,35	0,07
21	Bùi Văn Hoa																								1,50	0,30
27	<b>THÔN 3</b>	-	-	-	-	-	-	<b>0,050</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0,50	<b>0,10</b>
23	Quách Thị Sáu							0,050																	0,50	0,10
28	<b>THÔN 1</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	<b>0,180</b>	-	-	-	-	-	-	<b>0,060</b>	-	-	-	-	-	5,70	<b>1,14</b>

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
25	Trương Thị Sinh											0,180														5,40	1,08
26	Lê Thị Phúc																	0,060								0,30	0,06
29	<b>XUÂN LONG</b>	-	-	-	<b>0,115</b>	-	-	-	-	-	-	<b>0,025</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1,89	0,38
28	Bùi Văn Thông											0,025														0,74	0,15
29	Phạm Văn Sinh				0,115																					1,15	0,23
30	<b>THÔN 15</b>	-	-	-	-	-	-	<b>0,200</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2,00	0,40
1	Hoàng Ngọc Quang							0,200																		2,00	0,40
31	<b>BÀN THẠCH 4</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	<b>6,804</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	34,02	6,80
33	Lê Đình Tuất														0,142											0,71	0,14
34	Lê Thiện Chính														0,284											1,42	0,28
35	Lê Thị Thiệp														0,282											1,41	0,28
36	Nguyễn Văn Thù														0,263											1,31	0,26
37	Lê Đình Tinh														0,250											1,25	0,25
38	Nguyễn Thị Mến														0,169											0,85	0,17
39	Nguyễn Văn Toán														0,130											0,65	0,13
40	Lê Thị Trước														0,150											0,75	0,15
41	Nguyễn Văn Tích														1,000											5,00	1,00
42	Lê Thị Sợi														0,080											0,40	0,08
43	Lê Đình Cẩn														0,150											0,75	0,15
44	Lê Đình Quang														0,130											0,65	0,13
45	Lê Văn Mười														0,156											0,78	0,16
46	Nguyễn Văn Tích														0,150											0,75	0,15
47	Nguyễn Văn Tích														0,170											0,85	0,17

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ					
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)		
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn vườn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày	Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)		Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn vườn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng					
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng		
48	Lê Thiêm Tâm														0,100										0,50	<b>0,10</b>		
49	Lê Thị Hà														0,150										0,75	<b>0,15</b>		
50	Nguyễn Văn Thêm														0,100										0,50	<b>0,10</b>		
51	Lê Hữu Trang														0,050										0,25	<b>0,05</b>		
52	Lê Thêm Định														0,350										1,75	<b>0,35</b>		
53	Nguyễn Tuấn Chung														0,150										0,75	<b>0,15</b>		
54	Lê Thiêm Huy														0,150										0,75	<b>0,15</b>		
55	Lê Văn Ngoan														0,150										0,75	<b>0,15</b>		
56	Lê Thiêm Lạc														0,050										0,25	<b>0,05</b>		
57	Lê Huy Ba														0,310										1,55	<b>0,31</b>		
58	Lê Thị Mến														0,250										1,25	<b>0,25</b>		
59	Lê Huy Phụng														0,160										0,80	<b>0,16</b>		
60	Lê Đức Đồng														0,100										0,50	<b>0,10</b>		
61	Lê Thiêm Chinh														0,370										1,85	<b>0,37</b>		
62	Nguyễn Văn Tích														0,125										0,63	<b>0,13</b>		
63	Lê Văn An														0,110										0,55	<b>0,11</b>		
64	Lê Thị Nhung														0,085										0,43	<b>0,09</b>		
65	Lê Hải Lưu														0,089										0,44	<b>0,09</b>		
66	Lê Văn Quy														0,200										1,00	<b>0,20</b>		
67	Hoàng Văn Hải														0,250										1,25	<b>0,25</b>		
32	<b>BÀN THẠCH 3</b>	-	-	-	<b>1,008</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	<b>5,567</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	<b>0,050</b>	-	-	38,41	<b>7,68</b>
69	Lê Thị Nhung														0,108										0,54	<b>0,11</b>		
70	Lê Xuân Lạc														0,200										1,00	<b>0,20</b>		

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
71	Lê Văn Bình														0,217											1,08	0,22
72	Lê Thị Thom														0,120											0,60	0,12
73	Lê Thị Lữ														0,230											1,15	0,23
74	Lê Thị Trâm														0,120											0,60	0,12
75	Hoàng Thị Nhung														0,112											0,56	0,11
76	Lê Văn Ngờ														0,107											0,53	0,11
77	Lê Công Hùng														0,088											0,44	0,09
78	Lê Thị Minh														0,056											0,28	0,06
79	Lê Văn Mười														0,040											0,20	0,04
80	Lê Xuân Minh														0,083											0,41	0,08
81	Lê Thị Gia														0,075											0,37	0,07
82	Lê Đình Tía														0,032											0,16	0,03
83	Nguyễn Văn nam														0,106											0,53	0,11
84	Vũ Thị Duyên														0,102											0,51	0,10
85	Lê Đình Mão														0,079											0,40	0,08
86	Lê Thị Ngãi														0,121											0,61	0,12
87	Lê Văn Chung														0,077											0,39	0,08
88	Lê Xuân Vẽ														0,077											0,39	0,08
89	Lê Đình Lãng														0,050											0,25	0,05
90	Lê Văn Ý														0,094											0,47	0,09
91	Lê Quang Hào				0,175																					1,75	0,35
92	Lê Thị Tụ														0,035											0,18	0,04
93	Lê Văn Lý														0,115											0,57	0,11

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
94	Lê Văn Chế														0,037										0,18	0,04
95	Hà Thị Tú														0,035										0,18	0,04
96	Lê Thị Gái														0,062										0,31	0,06
97	Đỗ Văn Khánh														0,075										0,37	0,07
98	Cao Duy Sự														0,120										0,60	0,12
99	Lê Văn Thu														0,087										0,44	0,09
100	Lê Thị Oánh														0,035										0,18	0,04
101	Lê Công Tuấn														0,087										0,44	0,09
102	Lê Thị Tân														0,058										0,29	0,06
103	Lê Văn Chức														0,037										0,19	0,04
104	Lê Thị Quý														0,059										0,29	0,06
105	Lê Văn Thành														0,122										0,61	0,12
106	Lê Thị Loan														0,058										0,29	0,06
107	Phạm Văn Thắng														0,087										0,44	0,09
108	Lê Văn Hạnh														0,097										0,48	0,10
109	Nghiêm Đình Nam														0,059										0,29	0,06
110	Đỗ Văn Chuyên														0,063										0,32	0,06
111	Trần Đức Thịnh														0,045										0,23	0,05
112	Hà Văn Nam														0,127										0,63	0,13
113	Lê Văn Bảy														0,105										0,53	0,11
114	Lê Thị Bình			0,057																					0,57	0,11
115	Lê Ngọc Tuy														0,060										0,30	0,06
116	Nguyễn Văn Dũng														0,080										0,40	0,08

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ					
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)		
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			Tr đồng	Tr đồng
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng		
117	Lê Công Năm														0,075										0,38	0,08		
118	Nguyễn Thị Sửu														0,121										0,61	0,12		
119	Lê Thị Nho														0,035										0,18	0,04		
120	Nguyễn Văn Sáu														0,045										0,23	0,05		
121	Lê Thị Ái														0,019										0,09	0,02		
122	Đỗ Thị Bèo														0,030										0,15	0,03		
123	Lê Thị Xiêm														0,030										0,15	0,03		
124	Lê Thị Nguyễn														0,050										0,25	0,05		
125	Lê Văn Cửu														0,045										0,23	0,05		
126	Lê Văn Ngọc														0,105										0,53	0,11		
127	Hà Văn Thục				0,259																				2,59	0,52		
128	Nguyễn Hữu Sâm				0,331																				3,31	0,66		
129	Lê Đình Bình				0,186																				1,86	0,37		
130	Lê Thị Thủy														0,125										0,63	0,13		
131	Lê Xuân Hùng														0,300										1,50	0,30		
132	Nguyễn Hữu Thục														0,150										0,75	0,15		
133	Lê Thiêm Hiếu																			0,050					0,50	0,10		
134	Lê Văn Tích														0,225										1,13	0,23		
135	Lê Xuân Thủy														0,173										0,87	0,17		
33	<b>THÔN BỘT THƯỢNG</b>	-	-	-	5,365	-	-	0,040	-	-	-	-	-	-	2,489	-	-	-	-	-	-	-	-	0,070	-	-	67,20	13,44
137	Lê Doãn Đắc														0,200										1,00	0,20		
138	Lê Thị Đường				0,225																				2,25	0,45		
139	Lê Đình Sinh				0,215																				2,15	0,43		

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			Tr đồng
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
140	Lê Văn Long				0,151																					1,51	0,30
141	Lê Thị Hiền				0,220																					2,20	0,44
142	Trịnh Đình Thi				0,400																					4,00	0,80
143	Lê Văn Kết				0,109																					1,09	0,22
144	Lê Văn Bảy				0,180																					1,80	0,36
145	Lê Thị Mai				0,105																					1,05	0,21
146	Lê Văn Tuất				0,150																					1,50	0,30
147	Lê Văn Lai				0,110																					1,10	0,22
148	Đỗ Ngọc Tạo				0,115																					1,15	0,23
149	Trịnh Đình Tiến				-										0,105											0,53	0,11
150	Lê Đình Toán				0,090																					0,90	0,18
151	Lê Doãn Tú				0,052																					0,52	0,10
152	Đặng Ngọc Sáu				0,135																					1,35	0,27
153	Đặng Ngọc Cư				0,065																					0,65	0,13
154	Lê Thị Đông				0,160																					1,60	0,32
155	Đặng Ngọc Huy				0,085																					0,85	0,17
156	Lê Thị Tuyết				0,275																					2,75	0,55
157	Đỗ Ngọc Giang				0,255																					2,55	0,51
158	Lê Văn Linh				0,205																					2,05	0,41
159	Lê Thị Mai				0,113																					1,13	0,23
160	Lê Văn Tuấn				0,115																					1,15	0,23
161	Đặng Quang Đạo				0,150																					1,50	0,30
162	Lê Văn Thủy				0,123																					1,23	0,25

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích											Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích											Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày	Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)		Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Tr đồng	Tr đồng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
163	Lê Thị Bích				0,090																					0,90	0,18	
164	Tăng Thị Đạt				0,060																					0,60	0,12	
165	Đỗ Thị Bé				0,055																					0,55	0,11	
166	Lê Thị Thùy				0,060																					0,60	0,12	
167	Đặng Thị Ván				0,110																					1,10	0,22	
168	Lê Đình Thoa				0,155																					1,55	0,31	
169	Nguyễn Văn Hải				-										0,125											0,63	0,13	
170	Nguyễn Văn Vân				0,095																					0,95	0,19	
171	Đoàn Hồng Duyên				0,128																					1,28	0,26	
172	Lê Văn Chung				0,051																					0,51	0,10	
173	Lê Minh Kiều														0,102											0,51	0,10	
174	Lê Thị Xuân														0,103											0,51	0,10	
175	Đặng Ngọc Mai														0,175											0,88	0,18	
176	Tổng Đình Nông				0,110										-											1,10	0,22	
177	Lê Doãn Tuấn														0,215											1,08	0,22	
178	Lê Văn Thúy														0,140											0,70	0,14	
179	Tổng Đình Dũng				0,100																					1,00	0,20	
180	Nguyễn Thị Mỹ				0,085																					0,85	0,17	
181	Đặng Đình Dẫn				0,112																					1,12	0,22	
182	Đỗ Ngọc Sơn				0,053																					0,53	0,11	
183	Lê Văn Vinh														0,100											0,50	0,10	
184	Lê Thị Bích														0,135											0,67	0,13	
185	Lê Văn Thuận				0,038																					0,38	0,08	

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích											Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích											Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày	Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)		Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng				
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
186	Nguyễn Thị Ân				0,150																					1,50	0,30	
187	Hoàng Đình Phương				0,112																					1,12	0,22	
188	Nguyễn Văn Dịu														0,165											0,83	0,17	
189	Đỗ Ngọc Song														0,198											0,99	0,20	
190	Đỗ Xuân Thế														0,265											1,33	0,27	
191	Lê Thị ền														0,250											1,25	0,25	
192	Lê Văn Cường														0,212											1,06	0,21	
193	Nguyễn Thị Gái						0,040																			0,40	0,08	
194	Lê Quang Hóa																			0,070						0,70	0,14	
34	<b>BÍCH PHƯƠNG</b>	-	-	-	<b>2,300</b>	-	-	<b>2,035</b>	-	-	-	<b>0,050</b>	-	-	-	-	-	<b>0,690</b>	-	-	-	-	-	-	48,30	<b>9,66</b>		
196	Lê Viết Đệ						0,050																			0,50	0,10	
197	Đỗ Trọng Sinh				0,050																					0,50	0,10	
198	Nguyễn Thị Tinh				0,225		0,100																			3,25	0,65	
199	Hà Ngọc Đồng				0,300																					3,00	0,60	
200	Đỗ Trọng Đức				0,200		0,050																			2,50	0,50	
201	Vì Văn Ngọc				0,175																					1,75	0,35	
202	Lê Thế Luân				0,450		0,025																			4,75	0,95	
203	Đỗ Trọng Căn				0,250																					2,50	0,50	
204	Đỗ Văn Trang				0,250																					2,50	0,50	
205	Đỗ Trọng Hùng				0,250																					2,50	0,50	
206	Lê Thế Thạch				0,150													0,075								1,88	0,38	
207	Đỗ Trọng Sang						0,075																			0,75	0,15	
208	Nguyễn Minh Thao																	0,080								0,40	0,08	

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			Tr đồng
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
209	Nguyễn Hữu Luyện																									0,65	0,13
210	Nguyễn Văn Bình																									0,40	0,08
211	Nguyễn Trung Bảy																									0,50	0,10
212	Nguyễn Hữu Hào																									0,50	0,10
213	Nguyễn Văn Điều																									0,00	0,00
214	Phạm Đình Tuyên										0,100															1,00	0,20
215	Nguyễn Văn lan										0,025															0,25	0,05
216	Nguyễn Văn Lượng										0,050															0,50	0,10
217	Nguyễn Văn Chinh																									0,38	0,08
218	Hoàng Chí Đường										0,075															0,75	0,15
219	Đỗ Trọng Sang										0,075															0,75	0,15
220	Đỗ Trọng Bích										0,050															0,50	0,10
221	Đỗ Trọng Bình										0,100															1,00	0,20
222	Đỗ Thế Chung										0,050															0,50	0,10
223	Vũ Văn Trường										0,075															0,75	0,15
224	Đỗ Trọng Hiệp										0,050															0,50	0,10
225	Đỗ Xuân Lượng										0,250															2,50	0,50
226	Nguyễn Văn Dược										0,080															0,80	0,16
227	Đỗ Văn Sơn										0,050															0,50	0,10
228	Lê Thị Bảo										0,050															0,50	0,10
229	Nguyễn Văn Huân										0,075															0,75	0,15
230	Lê Viết Nghiên										0,050															0,50	0,10
231	Nguyễn Hữu giáp										0,100															1,00	0,20

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
232	Lê Thị Sinh						0,050																		0,50	0,10
233	Lê Phú Hòe						0,025																		0,25	0,05
234	Đỗ Trọng Chấn						0,025																		0,25	0,05
235	Lê Viết Chính						0,050																		0,50	0,10
236	Nguyễn Hữu Thái						0,025																		0,25	0,05
237	Nguyễn Văn Hanh																0,050								0,25	0,05
238	Điền Tất Phương										0,050														1,50	0,30
239	Nguyễn Văn Việt						0,050																		0,50	0,10
240	Nguyễn Văn Vui						0,050																		0,50	0,10
241	Nguyễn Văn Đù						0,040																		0,40	0,08
242	Đỗ Trọng Cường						0,050																		0,50	0,10
243	Phạm Văn Chức						0,050																		0,50	0,10
244	Nguyễn Văn Độ						0,015																		0,15	0,03
35	<b>THÔN NGỌC LẠP</b>	-	-	-	<b>0,700</b>	-	-	<b>4,025</b>	-	-	-	-	-	-	<b>0,250</b>	-	-	<b>0,805</b>	-	-	<b>0,135</b>	-	-	53,87	10,77	
246	Phạm Hùng Hôn						0,200																		2,00	0,40
247	Nguyễn Thị Thom				0,040																				0,40	0,08
248	Trần Văn Thụ				0,050																				0,50	0,10
249	Đỗ Xuân Tiệp				0,050										0,025										0,63	0,13
250	Nguyễn Văn Hân						0,250																		2,50	0,50
251	Hoàng Văn Thường				0,200																				2,00	0,40
252	Đào Viết Hồng						0,750											0,100							8,00	1,60
253	Lê Duy Thiệu																	0,060							0,30	0,06
254	Trần Minh Gia						0,050																		0,50	0,10

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
255	Hoàng Thị Thê				0,075																				0,75	0,15
256	Hoàng Văn Thiệp						0,050												0,050						0,75	0,15
257	Trịnh Minh Long																		0,150		0,005				0,80	0,16
258	Trần Văn Trần				0,040																				0,40	0,08
259	Trần Văn Thủy						0,075																		0,75	0,15
260	Nguyễn Văn Việt						0,040																		0,40	0,08
261	Trần Văn Lợi																		0,100						0,50	0,10
262	Nguyễn Văn Lộc						0,040																		0,40	0,08
263	Nguyễn Hữu Thức																				0,002				0,02	0,00
264	Lê Đăng Dũng						0,050																		0,50	0,10
265	Phạm Văn Khiết						0,050																		0,50	0,10
266	Nguyễn Văn Quyết						0,050																		0,50	0,10
267	Đỗ Như Lập						0,025																		0,25	0,05
268	Lê Đăng Tường						0,100																		1,00	0,20
269	Nguyễn Văn Khanh				0,045																				0,45	0,09
270	Phạm Hùng Cam						0,200																		2,00	0,40
271	Lê Duy Hạnh						0,070																		0,70	0,14
272	Đỗ Văn Cư						0,250																		2,50	0,50
273	Nguyễn Văn Kiên				0,200		0,050																		2,50	0,50
274	Hoàng Văn Thắm						0,030																		0,30	0,06
275	Lê Đăng Sang						0,050																		0,50	0,10
276	Lê Đăng Bình						0,150																		1,50	0,30
277	Nguyễn Thị Băng						0,175																		1,75	0,35

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			Tr đồng
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
278	Phạm Hùng Luyến						0,125																			1,25	0,25
279	Nguyễn Văn Sơn						0,050																			0,50	0,10
280	Đỗ Như Yên						0,025																			0,25	0,05
281	Trịnh Minh Ý						0,150																			1,50	0,30
282	Lê Duy Minh																				0,008					0,08	0,02
283	Hoàng Văn Chiêu																				0,050					0,50	0,10
284	Đỗ Thị Hằng																				0,013					0,13	0,03
285	Nguyễn Văn Đài						0,100																			1,00	0,20
286	Hoàng Văn Huynh																				0,013					0,13	0,03
287	Nguyễn Hữu Thường																				0,038					0,38	0,08
288	Đỗ Ngọc Hưng						0,050																			0,50	0,10
289	Đỗ Xuân Ninh						0,135																			1,35	0,27
290	Lê Ngọc Toàn						0,225							0,225												3,38	0,68
291	Nguyễn Thị Thành						0,100																			1,00	0,20
292	Lê Duy Trí																				0,120					0,60	0,12
293	Lê Duy Đức																				0,125					0,63	0,13
294	Lê Duy Duẩn																				0,005					0,05	0,01
295	Lê Duy Linh																				0,100					0,53	0,11
296	Nguyễn Văn Duy						0,200																			2,00	0,40
297	Nguyễn Văn Bằng						0,060																			0,60	0,12
298	Phạm Ngọc Biểu						0,100																			1,00	0,20
36	<b>ĐỒNG TÂM</b>	-	-	-	-	-	<b>2,290</b>	-	-	-	<b>0,275</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	31,15	<b>6,23</b>	
300	Trần Văn Đán						0,150																			1,50	0,30

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
301	Nguyễn Văn Khâm						0,050				0,150														5,00	1,00
302	Phạm Văn Tú						0,125																		1,25	0,25
303	Lưu Thị Hoa						0,050																		0,50	0,10
304	Phạm Văn Tú						0,200																		2,00	0,40
305	Phạm Văn Điệp						0,450																		4,50	0,90
306	Ngô Văn Thân										0,050														1,50	0,30
307	Lưu Thị Hoa						0,150																		1,50	0,30
308	Ng Văn Dũng						0,225																		2,25	0,45
309	Đỗ Ngọc Xuyên						0,180																		1,80	0,36
310	Nguyễn Văn Viện						0,135																		1,35	0,27
311	Nguyễn Văn Độ						0,225																		2,25	0,45
312	Lê Duy Long										0,025														0,75	0,15
313	Lê Huy Phương						0,050																		0,50	0,10
314	Nguyễn Văn Khải						0,300				0,050														4,50	0,90
37	<b>THÀNH ĐÔNG</b>	-	-	-	-	-	<b>14,397</b>	-	-	-	<b>2,975</b>	-	-	-	<b>0,300</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	234,72	<b>46,94</b>	
316	Lê Thị Lý						0,140																		1,40	0,28
317	Lê Văn Ngọc						0,130																		1,30	0,26
318	Lê Duy Tiếp						0,075																		0,75	0,15
319	Lê Chí Nghĩa						0,060																		0,60	0,12
320	Trình Bá Hòa						0,125																		1,25	0,25
321	Lê Hữu Đức						0,050																		0,50	0,10
322	Lê Chí Vinh						0,150																		1,50	0,30
323	Lê Viết Anh						0,025																		0,25	0,05

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
324	Trịnh Vinh Khang						0,100																		1,00	0,20
325	Lê Hữu Châu						0,060																		0,60	0,12
326	Trần Văn Cường						0,050																		0,50	0,10
327	Lê Đức Huấn						0,200																		2,00	0,40
328	Đặng Văn Minh						0,150				0,050														3,00	0,60
329	Lê Hữu Lịch						-				0,050														1,50	0,30
330	Hà Thị Thoa						0,125																		1,25	0,25
331	Lê Thị Thủy						0,100																		1,00	0,20
332	Lê Thị Lan						0,100																		1,00	0,20
333	Ngô Thị Thúy						0,150																		1,50	0,30
334	Lê Đức Toàn						0,075																		0,75	0,15
335	Trịnh Thị Đình						0,215																		2,15	0,43
336	Nguyễn Đình Thanh						0,120																		1,20	0,24
337	Lê Thị Bình						0,120																		1,20	0,24
338	Trịnh Thị Loan						0,150																		1,50	0,30
339	Đặng Thị Nhâm						-																		0,00	0,00
340	Lê Thị Thu						0,050																		0,50	0,10
341	Lê Thị Thoa						0,100																		1,00	0,20
342	Lê Thị Hường						0,200																		2,00	0,40
343	Lê Viết Tuyển						0,085																		0,85	0,17
344	Lê Chí Tuấn						0,150																		1,50	0,30
345	Lê Thị Lân						0,050																		0,50	0,10
346	Hà Thị Hương						0,075																		0,75	0,15

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
347	Đặng Thị Loan						0,185																		1,85	0,37
348	Hà Đình Học						-				0,050														1,50	0,30
349	Trịnh Ngọc Lũy						0,150				0,100														4,50	0,90
350	Lê Chí Tèo						0,090																		0,90	0,18
351	Trịnh Vinh Lễ						0,090																		0,90	0,18
352	Đặng Văn Dũng						0,125																		1,25	0,25
353	Lê Viết Quang						0,100																		1,00	0,20
354	Lê Chí Tiến						0,050				0,050														2,00	0,40
355	Nguyễn Thị Nhẽ						0,050																		0,50	0,10
356	Hà Đức Liên						-				0,075														2,25	0,45
357	Lê Thị Đào						-				0,100														3,00	0,60
358	Hà Đình Xuân						0,050																		0,50	0,10
359	Lê Thị Hà						0,100																		1,00	0,20
360	Lê Viết Bình						0,125																		1,25	0,25
361	Lê Thị Đào						0,100																		1,00	0,20
362	Lê Thị Hoa						0,050																		0,50	0,10
363	Lê Đức Đông						0,125																		1,25	0,25
364	Lê Thị Yên						0,085																		0,85	0,17
365	Lê Đức Bình						0,050																		0,50	0,10
366	Lê Thị Hợp						0,100																		1,00	0,20
367	Lê Thị Như						0,035				0,150														4,85	0,97
368	Lê Thị Phương						0,300																		3,00	0,60
369	Lê Thị Huệ						0,300							0,300											4,50	0,90

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
370	Hà Đình Hòa						0,140																		1,40	0,28
371	Lê Chí Xuân						0,100																		1,00	0,20
372	Lê Thị Nhân						0,450				0,250														12,00	2,40
373	Trịnh Thị Thoa						0,100																		1,00	0,20
374	Trịnh vinh Thanh						0,050				0,050														2,00	0,40
375	Trịnh Xuân Phi						0,150																		1,50	0,30
376	Lê Khả Phương						0,160																		1,60	0,32
377	Lê Mạnh Hùng						0,137																		1,37	0,27
378	Lê Văn Lộc						0,075																		0,75	0,15
379	Ngô Thị Tầm						0,050																		0,50	0,10
380	Lê Thị Thắng						0,200																		2,00	0,40
381	Phạm Văn Xuyên						0,150																		1,50	0,30
382	Lê Viêt Tươi						0,180																		1,80	0,36
383	Lê Thanh Nguyên						0,150																		1,50	0,30
384	Trịnh Thị Oanh						0,100				0,100														4,00	0,80
385	Lê Thị Nga						-				0,100														3,00	0,60
386	Lê Hữu Tài						0,150																		1,50	0,30
387	Lê Hữu Tình						0,050																		0,50	0,10
388	Đặng Ngọc Hồng						0,025																		0,25	0,05
389	Lê Thị Hoa						0,050																		0,50	0,10
390	Lê Đức Hùng						0,150																		1,50	0,30
391	Lê Đức Tuấn						-																		0,00	0,00
392	Phạm Ngọc Hương						0,100																		1,00	0,20

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
393	Lê Thị Niêm							0,075																	0,75	0,15
394	Lê Văn Cường							0,125																	1,25	0,25
395	Hà Thị Loan							0,050																	0,50	0,10
396	Lê Thị Thoi							0,075																	0,75	0,15
397	Lê Thị Thọ							0,150																	1,50	0,30
398	Lê Thị Hiền							0,050																	0,50	0,10
399	Lê Thị Thắm							0,200																	2,00	0,40
400	Trịnh Thị Trang										0,050														1,50	0,30
401	Hà Đình Thanh										0,100														3,00	0,60
402	Lê Thị Hằng										0,100														3,00	0,60
403	Trịnh Vĩnh Chinh							0,050			0,050														2,00	0,40
404	Đặng Văn Thanh							0,105																	1,05	0,21
405	Trịnh Bá Cường							0,100																	1,00	0,20
406	Lê Viết Thắng							0,220																	2,20	0,44
407	Lê Thị Hạnh							0,100																	1,00	0,20
408	Lê Thị Hồng										0,150														4,50	0,90
409	Lê Anh Chắt							0,035			0,150														4,85	0,97
410	Lê Thị Hạnh							0,150																	1,50	0,30
411	Ngô Văn Chương							0,150																	1,50	0,30
412	Lê Thị Hân							3,000																	30,00	6,00
413	Đặng Thị Quế							0,125																	1,25	0,25
414	Lê Viết Đồng										0,600														18,00	3,60
415	Hà Đức Lâm							0,100																	1,00	0,20

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ				
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)	
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng			
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
416	Lê Khả giới							0,150																	1,50	0,30	
417	Lê Thị Hòa							0,075																	0,75	0,15	
418	Lê Viết Quỳnh							0,400																	4,00	0,80	
419	Nguyễn Văn Sơn											0,100													3,00	0,60	
420	Lê Chí Quế																								0,00	0,00	
421	Lê Văn Tới							0,100																	1,00	0,20	
422	Lê Xuân Gạch							0,025																	0,25	0,05	
423	Lê Thị Nguyễn											0,150														4,50	0,90
424	Lê Viết Hiếu							0,050				0,150														5,00	1,00
425	Hà Thị Vẫy							0,075				0,150														5,25	1,05
426	Trịnh Xuân Bảy							0,040																		0,40	0,08
427	Lê Đăng Nghị											0,100														3,00	0,60
428	Trịnh Phú Cảnh							0,075																		0,75	0,15
429	Nguyễn Chí Ngọc							0,040																		0,40	0,08
430	Ngô Hữu Thắng							0,050																		0,50	0,10
431	Hà Xuân Mạnh							0,300																		3,00	0,60
38	<b>BÀN THẠCH 1</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	4,705	-	-	0,250	-	-	-	-	-	-	24,78	4,96	
433	Lê Văn Hoi														0,100											0,50	0,10
434	Lê Văn Hường														0,070											0,35	0,07
435	Mai Xuân Lư														0,100											0,50	0,10
436	Lê Đình Thắng														0,100											0,50	0,10
437	Lê Công Thu														0,170											0,85	0,17
438	Nguyễn Văn Hoi														0,300											1,50	0,30

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
439	Lê Minh Hùng														0,170										0,85	0,17
440	Lê Văn Hồng														0,075										0,38	0,08
441	Lê Doãn Quyến														0,200										1,00	0,20
442	Nguyễn Thị Dung														0,150										0,75	0,15
443	Đỗ Thị Liên														0,150										0,75	0,15
444	Đỗ Văn Dũng														0,110										0,55	0,11
445	Lê Quý Lạc														0,260										1,30	0,26
446	Lê Huy Chiêu														0,080										0,40	0,08
447	Hà Văn Dũng														0,170										0,85	0,17
448	Lê Thiêm Giao														0,120										0,60	0,12
449	Lê Thị Tinh														0,200										1,00	0,20
450	Lê Văn Khắc														0,100										0,50	0,10
451	Lê Văn Tú														0,050										0,25	0,05
452	Đỗ Xuân Hiếu														0,080										0,40	0,08
453	Đỗ Việt Quang														0,160										0,80	0,16
454	Đỗ Xuân Quang														0,300										1,50	0,30
455	Lê Văn Bé														0,150										0,75	0,15
456	Lê Ngọc Cửu														0,120										0,60	0,12
457	Lê Văn Thục														0,120										0,60	0,12
458	Lê Ngọc Chính														0,080										0,40	0,08
459	Đào Thị Trinh														0,080										0,40	0,08
460	Lê Thị Thái														0,140										0,70	0,14
461	Lê Công Thìn														0,150										0,75	0,15

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
462	Lê Công Thuận														0,130										0,65	0,13
463	Đỗ Văn Đào														0,250										1,25	0,25
464	Lê Thị Chính														0,150										0,75	0,15
465	Lê Văn Trúc														0,120										0,60	0,12
466	Lê Thị Trang																								0,85	0,17
467	Lê Công Minh																								0,15	0,03
468	Lê Công Xuân																								0,25	0,05
39	THÔN YÊN CƯ	-	-	-	2,285	-	-	0,605	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	28,90	5,78	
470	Lê Thị Kim				0,270																				2,70	0,54
471	Lê Văn Thiệt				0,100																				1,00	0,20
472	Ninh Thị Mùi				0,025																				0,25	0,05
473	Lê Thị Hoa				0,175																				1,75	0,35
474	Lê Viết Tới				0,025																				0,25	0,05
475	Lê Viết Tiếp				0,110																				1,10	0,22
476	Lê Duy Nghi				0,170			0,020																	1,90	0,38
477	Lê Thị Thùy																								0,00	0,00
478	Lê Văn Thuốc																								0,00	0,00
479	Lê Văn Giang																								0,00	0,00
480	Lê Duy Khoa																								0,00	0,00
481	Lê Duy Giáp							0,150																	1,50	0,30
482	Lê Duy Tâm							0,025																	0,25	0,05
483	Lê Duy Bằng							0,050																	0,50	0,10
484	Doãn Trọng Vong				0,100			0,050																	1,50	0,30

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
485	Lê Văn Hùng						0,025																		0,25	0,05
486	Lê Thị Sinh				0,160																				1,60	0,32
487	Lê Trọng Hưng				0,210																				2,10	0,42
488	Lê Thị Hải				0,050																				0,50	0,10
489	Lê Bá Nhất				0,100																				1,00	0,20
490	Lê Duy Tài				0,140		0,030																		1,70	0,34
491	Lê Thị Thuần						0,025																		0,25	0,05
492	Ninh Văn Thơm				0,070																				0,70	0,14
493	Lê Đình Phương				0,245																				2,45	0,49
494	Lê Quốc Chiến				0,050		0,080																		1,30	0,26
495	Lê Viết Vọng				0,150																				1,50	0,30
496	Lê Duy Thường				0,095																				0,95	0,19
497	Doãn Trọng Bình				0,040																				0,40	0,08
498	Nguyễn Duy Bình						0,150																		1,50	0,30
40	<b>Hoàng Kim</b>	-	-	-	<b>15,44</b>	-	-	-	<b>4,17</b>	-	-	-	-	-	-	<b>4,57</b>	-	-	-	<b>0,10</b>	-	-	-	-	240,48	<b>48,10</b>
500	Lê Huy Hơ				0,26				0,03																3,05	0,61
501	Lê Đình Chính				0,13				0,02																1,56	0,31
502	Phong Thị Bắc				0,75																				7,50	1,50
503	Lê Thị Thú				0,11																				1,10	0,22
504	Lê Đình Lý															0,28									1,38	0,28
505	Phong Thị Mai							0,05								0,10			0,05						1,63	0,33
506	Lê Văn Chính															0,15									0,75	0,15
507	Trần Đức Quý				0,28				0,05										0,05						3,93	0,79

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
508	Lê Thị Dậu							0,03																	0,38	0,08
509	Lê Viết Phương							0,10																	1,50	0,30
510	Đào Văn Châu			0,10				0,05																	1,75	0,35
511	Lê Viết Khương							0,75							0,50										13,75	2,75
512	Lê Văn Mậu							0,03																	0,38	0,08
513	Ninh Thị Sáu														0,32										1,60	0,32
514	Lê Bá Tĩnh			0,15																					1,50	0,30
515	Lê Thị Vân			0,13																					1,25	0,25
516	Lê Thị Thu			0,30				0,03																	3,38	0,68
517	Lê Bá Thắng			0,20				0,05																	2,75	0,55
518	Lê Văn Long			0,60				0,03																	6,38	1,28
519	Trần Thị Oanh			0,29				0,03																	3,28	0,66
520	Nguyễn Văn Tuấn			0,35				0,05																	4,25	0,85
521	Nguyễn Bá Bình			0,21				0,03																	2,48	0,50
522	Nguyễn Văn Bảy			0,23				0,08																	3,38	0,68
523	Lê Bá Mười							0,12																	1,80	0,36
524	Lê Ngọc Cừ							0,10																	1,50	0,30
525	Lê Thị Nu																								-	0,00
526	Lê Văn Bảy			0,17																					1,70	0,34
527	Trần Đức Kỳ			0,25				0,05																	3,25	0,65
528	Nguyễn Văn Nguyên			0,28																					2,80	0,56
529	Mai Thị Lan														0,20										1,00	0,20
530	Lê Thị Dung							0,05																	0,75	0,15

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích											Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích											Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn vườn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày	Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)		Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn vườn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng				
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
531	Nguyễn Văn Thái				0,25																						2,50	0,50
532	Lê Văn Cảnh				0,10											0,12											1,58	0,32
533	Lê Bá Túy				0,12																						1,20	0,24
534	Đào Văn Ngà							0,10																			1,50	0,30
535	Nguyễn Văn Niên							0,03																			0,38	0,08
536	Nguyễn Văn Nhượng							0,10								0,14											2,20	0,44
537	Nguyễn Văn Sơn																										-	0,00
538	Lê Văn Thòa				0,33																						3,30	0,66
539	Hoàng Văn Việt				0,25																						2,50	0,50
540	Lê Viết Tuấn				0,13			0,93																			15,13	3,03
541	Lê Đình Điều				0,10			0,04																			1,53	0,31
542	Lê Văn Nam							0,05																			0,68	0,14
543	Lê bá Trọng															0,13											0,65	0,13
544	Lê văn Đồng							0,05																			0,75	0,15
545	Lê Văn Bình				0,12																						1,20	0,24
546	Lê Bá Lưu															0,15											0,75	0,15
547	Lê Thị Cảnh				0,18											0,20											2,75	0,55
548	Lê Văn Ngân				0,13																						1,25	0,25
549	Lê Văn Bộ				0,24																						2,40	0,48
550	Lê văn Bình				0,14			0,10																			2,90	0,58
551	Lê Thị Minh							0,05																			0,75	0,15
552	Lê Hữu Cảnh				0,33																						3,25	0,65
553	Lê bá Mừng															0,30											1,48	0,30

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích											Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích											Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm					Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày	Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)		Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Tr đồng	Tr đồng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
554	Hoàng Ngọc Thềm				0,17																					2,40	0,48	
555	Lê Đình Bình				0,12																					1,20	0,24	
556	Lê Đình Chung							0,03																		0,88	0,18	
557	Lê Thị Bình																									0,90	0,18	
558	Lê Thị Màu				0,20																					2,00	0,40	
559	Lê Văn Kỳ																									0,83	0,17	
560	Lê Thị Thư				0,10																					1,00	0,20	
561	Nguyễn Thị Doan							0,08																		1,13	0,23	
562	Lê Thị Dong							0,08																		1,13	0,23	
563	Lê Đức Lý				0,25																					2,45	0,49	
564	Đặng Thị Dững																									0,88	0,18	
565	Lê Văn Bàn																									1,00	0,20	
566	Lê Đình Lợi				0,10																					1,00	0,20	
567	Lê Văn Tạo				0,24			0,09																		3,63	0,73	
568	Nguyễn Bá Thúy							0,05																		1,75	0,35	
569	Nguyễn Bá Do				0,15			0,03																		1,95	0,39	
570	Vô Văn Lương							0,03																		0,95	0,19	
571	Lê Văn Mạnh				0,14			0,03																		1,78	0,36	
572	Lê Văn Ngr				0,37																					3,70	0,74	
573	Lê Thị Đình				0,15																					1,50	0,30	
574	Phạm Ngọc Tuấn																									0,50	0,10	
575	Lê Đức Ngọc							0,05																		0,75	0,15	
576	Lê Văn Năm				0,20																					2,70	0,54	

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
577	Lê Minh Lâm				0,16																				1,55	0,31
578	Phạm Thị Thủy				0,20																				2,00	0,40
579	Lê Thị Xe				0,12			0,03																	1,58	0,32
580	Trần Đức Giáp							0,03																	0,45	0,09
581	Phạm Ngọc Thiện				0,15			0,06																	2,40	0,48
582	Lê Văn Thành							0,04																	0,53	0,11
583	Hoàng Thị Quyết				0,23										0,10										2,75	0,55
584	Lê Bá Ái				0,25			0,05																	3,25	0,65
585	Lê Thị Thuận							0,10																	1,50	0,30
586	Phạm Thị Khuyến				0,45																				4,50	0,90
587	Phạm Đức Khanh														0,22										1,10	0,22
588	Nguyễn Văn Lạc				0,13										0,10										1,75	0,35
589	Nguyễn Văn Đại				0,13										0,10										1,75	0,35
590	Phạm Ngọc Sơn				0,25																				2,50	0,50
591	Lê Khắc Hợp				0,05																				0,50	0,10
592	Lê Thị Yên				0,26																				2,60	0,52
593	Lê Thanh Mai							0,05																	0,75	0,15
594	Lê Huy Tuyên				0,12			0,10																	2,70	0,54
595	Lê Thị Minh				0,08																				0,75	0,15
596	Lê Huy Sứ				0,10																				1,00	0,20
597	Lê Thị Bốn				0,18			0,03							0,10										2,63	0,53
598	Đặng Ngọc Viện				0,10			0,05																	1,75	0,35
599	Hà Thị Lâm				0,05			0,03																	0,88	0,18

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
600	Lê Thị Minh				0,12																				1,20	0,24
601	Phạm Thị Thu				0,23																				2,30	0,46
602	Nguyễn Như Lợi				0,38																				3,75	0,75
603	Lê Bá Dương				0,35																				3,50	0,70
604	Lê Văn Phương				0,28																				2,75	0,55
605	Hoàng Văn Sơn				0,12																				1,20	0,24
606	Lê Bá Bảy				0,25																				2,50	0,50
607	Lê Bá Lạc				0,23																				2,25	0,45
608	Nguyễn Như Cừ				0,28																				2,75	0,55
609	Lê Bá Quyết				0,28																				2,75	0,55
610	Lê Viết Kỳ				0,34																				3,40	0,68
611	Lê Viết Trần				0,13																				1,25	0,25
612	Lê Bá Liêu				0,15																				1,50	0,30
41	<b>Bản Thạch 5</b>	-	-	-	<b>4,50</b>	-	-	<b>0,70</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	51,99	10,40
614	Tô Đình Bảy				0,07																				0,68	0,14
615	Lê Văn Nhu				0,29			0,06																	3,45	0,69
616	Lê Đăng Tuấn							0,04																	0,39	0,08
617	Lê Đăng Bình				0,06			0,04																	1,01	0,20
618	Lê Xuân Hà							0,02																	0,20	0,04
619	Lê Thiêm Đua				0,08																				0,76	0,15
620	Lê Thiêm Huy				0,07			0,06																	1,28	0,26
621	Lê Văn Lưu				0,07			0,05																	1,23	0,25
622	Lê Thiêm Tới				0,17			0,03																	2,03	0,41

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
623	Lê Thị Vy				0,08																				0,99	0,20
624	Lê Thiêm Đuọc																								0,30	0,06
625	Nguyễn Thị Hương				0,17																				1,72	0,34
626	Lê Thị Sáng				0,22																				2,19	0,44
627	Trần Thị Mười				0,17																				1,73	0,35
628	Lê Thị Kim				0,14																				1,42	0,28
629	Lê Thị Tuyên				0,15																				1,50	0,30
630	Lê Thiêm Đuọc																								0,30	0,06
631	Lê Thiêm văn																								0,15	0,03
632	Nguyễn Thị Thoa				0,07																				0,72	0,14
633	Lê Xuân Hải				0,07																				0,72	0,14
634	Lê Xuân Hùng				0,15																				1,73	0,35
635	Lê Xuân Dũng				0,15																				1,52	0,30
636	Lê Xuân Trường				0,35																				3,53	0,71
637	Phan Văn Thùy				0,06																				1,09	0,22
638	Lê Thiêm Chiến																								0,58	0,12
639	Lê Văn Hậu																								0,30	0,06
640	Lê Thị Thuật				0,04																				0,42	0,08
641	Lê Công Tinh				0,05																				0,53	0,11
642	Lê Hữu Trang				0,15																				1,97	0,39
643	Nguyễn Thị Phương																								0,54	0,11
644	Lê Thị Tuyên				0,15																				1,53	0,31
645	Đỗ Thị Thanh				0,15																				1,52	0,30

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất thu hoạch nhưng cây không chết	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại làm chết cây hoặc đánh giá là cây không còn khả năng phục hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng		
		Tr đồng	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng
646	Lê Thị Thanh Nha				0,16																				1,57	0,31
647	Lê Thị Cái				0,10																				1,02	0,20
648	Tô Thị Tinh				0,08																				0,83	0,17
649	Nguyễn Thị Phương				0,13																				1,25	0,25
650	Lê Thị Tuất				0,06																				0,59	0,12
651	Lê Xuân Vui				0,19																				1,94	0,39
652	Nguyễn Thị Phương				0,07		0,05																		1,25	0,25
653	Hoàng Văn Luyện				0,08																				0,83	0,17
654	Lê Văn Liệu				0,08																				0,84	0,17
655	Đỗ Thị Hồng				0,06																				0,59	0,12
656	Lê Thị Nghi				0,05																				0,48	0,10
657	Lê Đăng Liên				0,13																				1,29	0,26
658	Tô Thị Phương				0,08																				0,75	0,15
659	Lê Xuân Nhã				0,08																				0,75	0,15
42	<b>THÔN 9</b>	-	-	-	-	-	<b>1,90</b>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	<b>1,15</b>	-	-	<b>0,06</b>	-	-		25,30	<b>5,06</b>	
661	Hà Văn Luận						0,1																		1,00	0,20
662	Hà Văn Số						0,4																		4,00	0,80
663	Phạm Thị Năng						0,2																		2,00	0,40
664	Lê Thếê Định						0,25																		2,50	0,50
665	Hà Văn Kiến						0,3																		3,00	0,60
666	Đặng Thị Xong						0,4																		4,00	0,80
667	Võ Trọng Chiến						0,15																		1,50	0,30
668	Hà Thị Thám																0,5				0,01				2,60	0,52

TT	Địa phương	Ước tổng giá trị thiệt hại	Thiệt hại trên 70% diện tích										Thiệt hại từ 30% đến 70% diện tích										Kinh phí đề nghị hỗ trợ			
			Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Diện tích lúa			Diện tích mạ	Cây hàng năm khác			Cây trồng lâu năm				Tổng NSNN hỗ trợ	Hỗ trợ đợt 1 (20%)
			Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày		Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn vườn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng	Sau gieo trồng từ 1 đến 10 ngày	Sau gieo trồng từ 10 đến 45 ngày	Sau gieo trồng trên 45 ngày	Giai đoạn cây con (Gieo trồng đến 1/3 thời gian sinh trưởng)		Giai đoạn cây đang phát triển (trên 1/3 đến 2/3 thời gian sinh trưởng)	Giai đoạn cận thu hoạch (trên 2/3 thời gian sinh trưởng)	Vườn cây ở thời kỳ kiến thiết cơ bản	Vườn cây ở thời kỳ kinh doanh thiệt hại đến năng suất hồi trở lại trạng thái bình thường; vườn cây đầu dòng ở giai đoạn được khai thác vật liệu nhân giống	Cây giống trong giai đoạn vườn ươm được nhân giống từ nguồn vật liệu khai thác từ cây đầu dòng				
(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	(ha)	Tr đồng	Tr đồng	
669	Phan Ngọc Trinh																								0,75	<b>0,15</b>
670	Đỗ viết Nghĩa																								2,50	<b>0,50</b>
671	Phạm Thị Thanh																								0,20	<b>0,04</b>
672	Lê Văn Sử						0,1																		1,00	<b>0,20</b>
673	Phạm Thị Hằng																								0,25	<b>0,05</b>

Sao Vàng, ngày tháng năm 2025













































































































































































































































































































































































































































































































































































































